

Số: /QĐ-ĐS

Hà Nội, ngày tháng 9 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy định xây dựng, quản lý và chỉ đạo thực hiện Biểu đồ chạy tàu trên Đường sắt Việt Nam

TỔNG GIÁM ĐỐC TỔNG CÔNG TY ĐƯỜNG SẮT VIỆT NAM

Căn cứ Luật Đường sắt số: 06/2017/QH14 ngày 16 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 65/2018/NĐ-CP ngày 12 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đường sắt;

Căn cứ Nghị định số 11/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 01 năm 2018 của Chính phủ về Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Đường sắt Việt Nam;

Căn cứ Thông tư số 24/2018/TT-BGTVT ngày 07 tháng 5 năm 2018 của Bộ Giao thông vận tải về quy định xây dựng biểu đồ chạy tàu và điều hành giao thông vận tải đường sắt;

Căn cứ Thông tư số 27/2018/TT-BGTVT ngày 14 tháng 5 năm 2018 của Bộ Giao thông vận tải quy định về xây dựng, công bố công lệnh tải trọng, công lệnh tốc độ trên đường sắt Quốc gia, đường sắt đô thị chạy chung với đường sắt quốc gia, đường sắt chuyên dùng;

Căn cứ Thông tư số 32/2018/TT-BGTVT ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Bộ Giao thông vận tải về việc ban hành 02 Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về đường sắt: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khai thác đường sắt QCVN 08:2018/BGTVT, Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tín hiệu giao thông đường sắt QCVN 06:2018/BGTVT;

Căn cứ Quyết định số 893/QĐ-ĐS ngày 09 tháng 7 năm 2018 của Tổng công ty Đường sắt Việt Nam về việc ban hành Quy trình chạy tàu và công tác dồn đường sắt;

Theo đề nghị của Trưởng ban Vận tải - Tổng công ty Đường sắt Việt Nam.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy định xây dựng, quản lý và chỉ đạo thực hiện Biểu đồ chạy tàu trên Đường sắt Việt Nam”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký, thay thế cho Quyết định số 616/QĐ-ĐS ngày 25 tháng 5 năm 2015 và bãi bỏ các văn bản xây dựng, quản lý và chỉ đạo thực hiện Biểu đồ chạy tàu trái với Quyết định này.

Điều 3. Chánh Văn phòng; Trưởng các ban chuyên môn của Tổng công ty Đường sắt Việt Nam; Giám đốc các đơn vị: Trung tâm Điều hành vận tải Đường

sắt, Chi nhánh Khai thác Đường sắt, Chi nhánh ga Đồng Đăng, các Chi nhánh Xí nghiệp đầu máy, các Công ty Cổ phần đường sắt, các Công ty Cổ phần Thông tin tín hiệu đường sắt, Người đại diện phần vốn tại các Công ty Cổ phần vận tải Đường sắt: Hà Nội, Sài Gòn và Ratraco, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định này để thi hành./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Cục ĐSVN (để b/c);
- Hội đồng thành viên (để b/c);
- Ban Điều hành TCT ĐSVN;
- Lưu: VT,VT.

TỔNG GIÁM ĐỐC

Đặng Sỹ Mạnh

QUY ĐỊNH

Xây dựng, quản lý và chỉ đạo thực hiện Biểu đồ chạy tàu trên Đường sắt Việt Nam

(Ban hành theo Quyết định số: /QĐ-ĐS ngày tháng 9 năm 2022)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Giải thích từ ngữ

Quy định một số cụm từ viết tắt trong văn bản này như sau:

- Tổng công ty Đường sắt Việt Nam: Tổng công ty ĐSVN;
- Biểu đồ chạy tàu: BĐCT;
- Thông tư số 24/2018/TT-BGTVT ngày 07 tháng 5 năm 2018 của Bộ Giao thông vận tải quy định xây dựng biểu đồ chạy tàu và điều hành giao thông vận tải đường sắt: Thông tư số 24/2018/TT-BGTVT.

Điều 2. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định về việc xây dựng, quản lý và chỉ đạo thực hiện BĐCT trên các tuyến đường sắt thuộc mạng lưới đường sắt quốc gia.

Điều 3. Đối tượng áp dụng

Đối tượng áp dụng Quy định này là Tổng công ty ĐSVN; các Công ty Cổ phần vận tải Đường sắt: Hà Nội, Sài Gòn; Công ty Cổ phần vận tải và Thương mại Đường sắt (Ratraco); các Công ty Cổ phần đường sắt; các Công ty Cổ phần Thông tin Tín hiệu Đường sắt; các Doanh nghiệp kinh doanh vận tải Đường sắt; Trung tâm Điều hành vận tải Đường sắt; các Chi nhánh Khai thác Đường sắt, Chi nhánh ga Đồng Đăng; các Chi nhánh Xí nghiệp Đầu máy.

Điều 4. Cơ sở của công tác tổ chức chạy tàu

Cơ sở của công tác tổ chức chạy tàu là BĐCT. BĐCT là phương án sản xuất kinh doanh của ngành, mang tính mệnh lệnh đối với toàn thể nhân viên Đường sắt. Tất cả các đơn vị có liên quan đến việc chạy tàu phải căn cứ vào BĐCT để xây dựng kế hoạch công tác, tổ chức thực hiện nghiêm chỉnh, chính xác quá trình tác nghiệp kỹ thuật của đơn vị mình để bảo đảm tàu chạy theo đúng BĐCT.

Điều 5. Thành phần Hội đồng xây dựng, quản lý và chỉ đạo thực hiện BĐCT

1. Chủ tịch Hội đồng: Tổng giám đốc – Tổng công ty ĐSVN.
2. Phó chủ tịch Hội đồng: Phó Tổng giám đốc Phụ trách Vận tải - Tổng công ty ĐSVN.
3. Thường trực Hội đồng: Trưởng Ban Vận tải - Tổng công ty ĐSVN.

4. Ủy viên Hội đồng:

- a. Trưởng các Ban: Quản lý kết cấu hạ tầng, Kế hoạch Kinh doanh, Đầu máy Toa xe, An ninh – An toàn, Tổ chức Cán bộ, Chánh Văn phòng Tổng công ty;
- b. Giám đốc Trung tâm Điều hành vận tải Đường sắt;
- c. Tổng giám đốc (Giám đốc) các Công ty Cổ phần vận tải Đường sắt, Doanh nghiệp kinh doanh vận tải Đường sắt.

5. Tổ giúp việc Hội đồng:

- a. Tổ trưởng: Phó Trưởng Ban Vận tải.
- b. Thành viên tổ giúp việc: Một số Lãnh đạo, Chuyên viên của các Ban: Vận tải, Quản lý kết cấu hạ tầng Đường sắt; Trung tâm Điều hành vận tải Đường sắt; các Công ty Cổ phần vận tải Đường sắt và Doanh nghiệp kinh doanh vận tải Đường sắt tham gia.

Điều 6. Quy định xây dựng BĐCT

1. Tổng công ty ĐSVN xây dựng BĐCT trên toàn mạng lưới đường sắt quốc gia.
2. Các đoàn tàu chạy giữa các ga biên giới thực hiện theo “Nghị định thư” và theo thoả thuận giữa Đường sắt Việt Nam và Đường sắt Trung Quốc.
3. Khi có tổ chức chạy tàu từ đường sắt quốc gia vào đường sắt chuyên dùng có nối ray với đường sắt quốc gia và ngược lại thì phải được sự thỏa thuận và thống nhất giữa Tổng công ty ĐSVN với chủ sở hữu đường sắt chuyên dùng có nối ray với đường sắt quốc gia về hành trình và các biện pháp đảm bảo an toàn.
4. Công ty Cổ phần vận tải Đường sắt: Hà Nội, Sài Gòn, Ratraco và các Doanh nghiệp kinh doanh vận tải Đường sắt cung cấp số liệu liên quan, đề xuất các yêu cầu với Hội đồng xây dựng BĐCT để nghiên cứu xây dựng BĐCT trên toàn mạng Đường sắt do Tổng công ty ĐSVN quản lý đảm bảo an toàn và hiệu quả.

Chương II **QUY ĐỊNH NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA BIỂU ĐỒ CHẠY TÀU**

Điều 7. BĐCT hằng năm phải được cụ thể thành BĐCT hằng ngày, BĐCT phục vụ các dịp cao điểm: Hè, Tết,... BĐCT phải đạt được các yêu cầu sau:

1. Bảo đảm an toàn trong tổ chức chạy tàu.
2. Đáp ứng được yêu cầu vận chuyển hành khách, hàng hóa.
3. Mật độ chạy tàu, tốc độ chạy tàu tương ứng với năng lực của kết cấu hạ tầng đường sắt.
4. Sử dụng có hiệu quả phương tiện giao thông đường sắt.
5. Dành được khoảng trống thời gian không chạy tàu trên một số khu gian, khu đoạn để phục vụ thi công, sửa chữa, bảo trì kết cấu hạ tầng đường sắt.

6. Thứ tự ưu tiên cụ thể đối với từng tàu (Theo quy định tại Điều 6 Thông tư số 24/2018/TT-BGTVT).

7. Chỉ huy điều hành dễ dàng, thuận lợi, đảm bảo tỷ lệ tàu đi đến đúng giờ.

8. Bảo đảm thời gian và hành trình hợp lý trên các khu gian.

9. Có đủ thời gian dừng, đỗ tàu để thực hiện các tác nghiệp kỹ thuật hành khách, hàng hóa theo quy định tại các ga dừng, đỗ tàu.

Điều 8. Nội dung cơ bản của BĐCT

1. Tổng số đôi tàu khách, tàu hàng (gồm cả tàu chạy thường xuyên và tàu chạy tăng cường).

2. Giờ đi, đến và đỗ các ga, trạm.

3. Kế hoạch sử dụng Đầu máy, Toa xe.

4. Kế hoạch lập tàu khách, tàu hàng.

5. Thành phần, tần số, chiều dài đoàn tàu.

6. Thời gian tàu dừng đỗ để làm các tác nghiệp chỉnh bị, tác nghiệp kỹ thuật tại các ga lập tàu và ga dọc đường để tác nghiệp hành khách, hàng hóa đối với từng tàu.

7. Lý trình các ga, trạm.

8. Độ dốc lớn nhất khu gian.

9. Các quy định cần thiết khác có liên quan đến việc hướng dẫn và triển khai thực hiện BĐCT.

Chương III **QUY ĐỊNH CỤ THỂ TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC BAN, ĐƠN VỊ** **THAM GIA XÂY DỰNG BĐCT**

Điều 9. Trách nhiệm của các Ban, đơn vị tham gia xây dựng BĐCT.

Các Ban chức năng của TCT ĐSVN và các đơn vị liên quan phải cung cấp số liệu cho Hội đồng xây dựng BĐCT qua thường trực Hội đồng xây dựng, quản lý và chỉ đạo thực hiện BĐCT.

1. Ban Quản lý kết cấu hạ tầng Đường sắt cấp:

a. Công lệnh tốc độ, Công lệnh tải trọng và các văn bản bổ sung hoặc điều chỉnh.

b. Độ dốc các tuyến đường sắt.

c. Kế hoạch thi công trên các tuyến đường sắt.

2. Ban Đầu máy Toa xe cấp:

a. Công lệnh sức kéo và các văn bản bổ sung hoặc điều chỉnh.

b. Thời gian chạy đơn thuận, thời gian chạy tối đa cho phép để lái tàu gỡ giờ khi tàu chậm (TCF) trên các khu gian đối với từng loại tàu khách, tàu hàng.

c. Phương án tổ chức, thời gian tác nghiệp và nội dung tác nghiệp kỹ thuật đầu máy, toa xe tại ga lập tàu, ga dọc đường đối với từng tàu.

d. Tổng số đầu máy kéo tàu khách, tàu hàng; kế hoạch vận dụng đầu máy, toa xe.

e. Xây dựng phương án tổ chức vận dụng máy kéo tàu theo BĐCT đảm bảo hiệu quả.

3. Ban An ninh - An toàn xây dựng các biện pháp đảm bảo an toàn khi triển khai thực hiện BĐCT.

4. Ban Vận tải:

a. Tổng hợp, phân tích số liệu.

b. Xây dựng phương án xây dựng BĐCT trình hội đồng xây dựng, quản lý và chỉ đạo thực hiện BĐCT.

c. Trực tiếp tham mưu xây dựng BĐCT.

d. Tham mưu ban hành BĐCT.

e. Thường trực chỉ đạo thực hiện BĐCT.

5. Trung tâm Điều hành vận tải Đường sắt phối hợp với Ban Vận tải:

a. Thẩm định số liệu kỹ thuật tổng hợp do các Ban, các đơn vị cấp liên quan đến chạy tàu.

b. Tham mưu xây dựng BĐCT.

6. Các Công ty Cổ phần vận tải Đường sắt: Hà Nội, Sài Gòn, Ratracó và các Doanh nghiệp kinh doanh vận tải Đường sắt cùng phối hợp:

a. Cung cấp nhu cầu: Kế hoạch chạy tàu khách Thống Nhất, tàu khách khu đoạn (bao gồm ga đỗ đón trả khách và thời gian dừng đỗ tại các ga đón trả khách; giờ chạy ga đầu hoặc giờ đến ga cuối hành trình) phù hợp với năng lực của các ga, các tuyến đường và khả năng đáp ứng của phương tiện vận tải do Công ty quản lý.

b. Cung cấp nhu cầu về: kế hoạch chạy các tàu hàng suốt Bắc Nam, suốt khu đoạn, khu đoạn, cắt móc, thoi, dồn (bao gồm các ga dừng đỗ để cắt lấy xe và thời gian dừng tại các ga để cắt, lấy xe nếu có) phù hợp với năng lực của các ga, của các tuyến đường và khả năng đáp ứng của phương tiện vận tải do công ty quản lý.

c. Cung cấp các thông tin liên quan đến công tác xây dựng BĐCT: Tổng số toa xe khách, hàng (bao gồm: số lượng từng chủng loại, các thông số kỹ thuật); thời gian thực hiện các tác nghiệp kỹ thuật, thời gian xếp dỡ ở các điểm, phương án sử dụng toa xe nhằm nâng cao hiệu quả kinh doanh của doanh nghiệp.

d. Cử cán bộ, chuyên viên có nghiệp vụ chuyên sâu về xây dựng, thực hiện BĐCT cùng tham gia tổ giúp việc xây dựng BĐCT của Tổng công ty ĐSVN khi có yêu cầu.

7. Ban Kế hoạch Kinh doanh.

a. Phối hợp với Ban Vận tải đánh giá đề xuất kế hoạch chạy tàu của các doanh nghiệp kinh doanh vận tải, đảm bảo phù hợp với kế hoạch sản lượng vận tải hằng năm được giao.

b. Tham gia phân bổ BĐCT.

8. Ban Tổ chức Cán bộ.

Phối hợp với Ban Vận tải và các đơn vị liên quan, căn cứ kết quả thực hiện BĐCT của các đơn vị, tham mưu chấn chỉnh, xử lý các đơn vị, cá nhân vi phạm trong việc thực hiện BĐCT.

9. Văn phòng Tổng công ty.

Phối hợp với Ban Vận tải và các đơn vị liên quan, căn cứ kết quả thực hiện BĐCT của các đơn vị, tham mưu công tác thường khuyến khích thực hiện BĐCT theo Quy định hiện hành.

Chương IV **QUY ĐỊNH TRÌNH TỰ XÂY DỰNG, BAN HÀNH BĐCT**

Điều 10. Xây dựng BĐCT

1. Sau khi có ý kiến chỉ đạo của Tổng giám đốc Tổng công ty ĐSVN về việc xây dựng BĐCT, các Ban chức năng của Tổng công ty, các đơn vị liên quan phải cung cấp kịp thời, đầy đủ, chính xác các số liệu để xây dựng BĐCT bằng văn bản đến Thường trực Hội đồng xây dựng, quản lý và chỉ đạo thực hiện BĐCT và chịu trách nhiệm về số liệu cung cấp cụ thể như sau:

a. Sau 05 ngày Ban Quản lý kết cấu hạ tầng Đường sắt phải cung cấp và chịu trách nhiệm các số liệu đã cung cấp được quy định tại khoản 1, Điều 9 quy định này.

b. Sau 10 ngày Ban Đầu máy Toa xe phải cung cấp và chịu trách nhiệm các số liệu đã cung cấp được quy định tại khoản 2, Điều 9 quy định này.

c. Sau 10 ngày các Công ty Cổ phần vận tải Đường sắt: Hà Nội, Sài Gòn, Ratraco và các Doanh nghiệp kinh doanh vận tải Đường sắt phải cung cấp và chịu trách nhiệm các số liệu đã cung cấp được quy định tại khoản 6, Điều 9 quy định này.

2. Chậm nhất sau 05 ngày, kể từ ngày có đầy đủ số liệu xây dựng BĐCT, tổ giúp việc Hội đồng xây dựng BĐCT trình các phương án tổ chức chạy tàu cho Hội đồng xây dựng, quản lý và chỉ đạo thực hiện BĐCT được quy định tại các Khoản 1, Khoản 2, Điều 5 quy định này để duyệt đưa ra quyết định chọn phương án chạy tàu.

3. Chậm nhất sau 20 ngày, kể từ sau ngày Chủ tịch Hội đồng xây dựng, quản lý và chỉ đạo thực hiện Biểu đồ chạy tàu quyết định phương án xây dựng BĐCT, Thường trực Hội đồng xây dựng, quản lý và chỉ đạo thực hiện BĐCT, tổ giúp việc phải: hoàn thiện dự thảo BĐCT gửi các doanh nghiệp kinh doanh vận tải đường sắt

đề tham gia ý kiến (theo qui định tại điểm đ, khoản 1, Điều 9 Thông tư 24/2018/TT-BGTVT).

4. Chậm nhất sau 05 ngày, kể từ ngày nhận được dự thảo BĐCT, các doanh nghiệp kinh doanh vận tải đường sắt phải có ý kiến đóng góp bằng văn bản đối với dự thảo BĐCT gửi Hội đồng xây dựng, quản lý và chỉ đạo thực hiện BĐCT được quy định tại các khoản 1, khoản 2, khoản 3 của Điều 5 quy định này.

5. Việc nghiên cứu xây dựng BĐCT được tiến hành khẩn trương sau khi nhận được ý kiến tham gia của các đơn vị phải hoàn thành và trình Chủ tịch Hội đồng xây dựng, quản lý và chỉ đạo thực hiện BĐCT ký, ban hành chậm nhất sau 25 ngày kể từ ngày nhận được các ý kiến tham gia vào dự thảo.

6. BĐCT sau khi đã được hoàn chỉnh phải được gửi tới tất cả các doanh nghiệp kinh doanh vận tải đường sắt, tổ chức liên quan để triển khai thực hiện chậm nhất trước 10 ngày BĐCT có hiệu lực thi hành.

Điều 11. Phê duyệt và ban hành BĐCT.

1. BĐCT trên toàn bộ mạng lưới đường sắt quốc gia do Chủ tịch Hội đồng xây dựng, quản lý và chỉ đạo thực hiện BĐCT Tổng công ty ĐSVN phê duyệt, ban hành, chỉ đạo thực hiện.

2. Hội đồng xây dựng, quản lý và chỉ đạo thực hiện BĐCT Tổng công ty ĐSVN có trách nhiệm: khi Ban hành BĐCT phải gửi BĐCT đến Cục Đường sắt Việt Nam để giám sát (theo điểm a, khoản 2, Điều 9 Thông tư 24/2018/TT-BGTVT).

Chương V QUẢN LÝ VÀ CHỈ ĐẠO THỰC HIỆN BĐCT

Điều 12. Phân bổ Biểu đồ chạy tàu.

1. Tổng công ty ĐSVN chủ trì phân bổ BĐCT cho các doanh nghiệp kinh doanh vận tải Đường sắt theo nguyên tắc: ưu tiên hành trình cho các doanh nghiệp đang tổ chức chạy ổn định; hành trình đã được doanh nghiệp đề xuất đăng ký; các doanh nghiệp đăng ký chạy thường xuyên 07 đôi/tuần (doanh nghiệp nào đăng ký chạy thường xuyên hơn sẽ được ưu tiên hơn).

2. Trường hợp có từ 02 doanh nghiệp kinh doanh vận tải đường sắt trở lên cùng đăng ký một hành trình chạy tàu trong BĐCT thì doanh nghiệp kinh doanh vận tải đường sắt trả giá thuê sử dụng kết cấu hạ tầng đường sắt cao nhất sẽ được phân bổ hành trình chạy tàu theo nhu cầu của doanh nghiệp.

Điều 13. Chạy thêm hoặc bãi bỏ tàu.

1. Tổng giám đốc Tổng công ty ĐSVN quyết định chạy thêm hoặc bãi bỏ tàu khi xét thấy tàu chạy không an toàn hoặc do đề nghị của doanh nghiệp kinh doanh vận tải Đường sắt. Khi chạy thêm hoặc bãi bỏ tàu phải thông báo khách hàng biết ít nhất 05 ngày trước khi thi hành (trừ trường hợp đặc biệt như: phục vụ nhiệm vụ Chính trị, An ninh, Quốc phòng, cứu viện...).

2. Vì các lý do bất khả kháng như: thiên tai, tai nạn chạy tàu... phải bãi bỏ hoặc điều chỉnh kế hoạch chạy tàu giao cho Thường trực hội đồng xây dựng, quản lý và chỉ đạo thực hiện BĐCT quyết định và thông báo cho các đơn vị liên quan biết.

3. Việc chạy thêm tàu ngoài BĐCT: Doanh nghiệp kinh doanh vận tải Đường sắt khi có nhu cầu chạy thêm tàu ngoài các hành trình đã được phân bổ hoặc chạy thêm tàu ngoài BĐCT, phải gửi đề nghị về Tổng công ty ĐSVN chậm nhất 48h trước giờ tàu chạy (không kể các ngày nghỉ thứ Bảy, Chủ nhật, Lễ, Tết và nghỉ bù Lễ, Tết...). Việc chạy thêm tàu chỉ được thực hiện theo văn bản của Tổng công ty ĐSVN.

4. Nếu doanh nghiệp đã được phân bổ hành trình mà tổ chức chạy tàu đạt dưới 70% hành trình đăng ký trong tháng thì Tổng giám đốc Tổng công ty ĐSVN sẽ thu hồi để giao cho doanh nghiệp khác có nhu cầu.

Điều 14. Điều chỉnh BĐCT.

1. Nội dung điều chỉnh BĐCT:

Trong quá trình thực hiện BĐCT, căn cứ nhu cầu vận chuyển hành khách, hàng hóa của các doanh nghiệp kinh doanh vận tải trong từng giai đoạn và các yêu cầu khác về kỹ thuật, nghiệp vụ... BĐCT được điều chỉnh các nội dung sau:

- a. Thành phần tàu khách, tàu hàng để giải quyết yêu cầu vận chuyển.
- b. Thời gian đi, đến, đỗ các ga khách, ga tác nghiệp kỹ thuật và ga nhường tránh cho phù hợp.
- c. Bố trí sức kéo khi thành phần đoàn tàu thay đổi.

2. Thường trực Hội đồng xây dựng, quản lý và chỉ đạo thực hiện BĐCT chịu trách nhiệm điều chỉnh BĐCT.

Điều 15. BĐCT thực hiện hằng ngày phải được phân tích chi tiết, khoa học, xác định chính xác các nguyên nhân gây ảnh hưởng đến chất lượng BĐCT, tìm các biện pháp khắc phục và xử lý nghiêm các vi phạm.

Chương VI TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 16. Triển khai thực hiện.

1. Thủ trưởng các đơn vị có trách nhiệm nghiên cứu, phổ biến, hướng dẫn cho các đơn vị trong khu vực mình quản lý, chỉ đạo kiểm tra việc thực hiện quy định này. Trong quá trình thực hiện thường xuyên phối hợp với Hội đồng xây dựng, quản lý và chỉ đạo thực hiện BĐCT để đề xuất, kiến nghị giải quyết vướng mắc.

2. Hội đồng xây dựng, quản lý và chỉ đạo thực hiện BĐCT chịu trách nhiệm: kiểm tra giám sát; đôn đốc các đơn vị liên quan nghiêm chỉnh chấp hành đúng quy định; tổ chức phân tích BĐCT; đề nghị Tổng giám đốc khen thưởng các đơn vị, cá nhân thực hiện tốt và kỷ luật nghiêm minh các đơn vị, cá nhân thực hiện không tốt BĐCT./.